

Số: 116 /KH-UBND

Thượng Long, ngày 31 tháng 12 năm 2021

**KẾ HOẠCH
Công tác cải cách hành chính năm 2022**

Nhằm triển khai Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2022; Nghị quyết Hội nghị lần thứ 20 của BCH Đảng bộ xã khóa XIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của UBND xã về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 của xã Thượng Long, UBND xã ban hành Kế hoạch CCHC năm 2022 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh công tác CCHC, trọng tâm là tiếp tục đổi mới sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
- Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong chương trình làm việc năm 2022 của UBND xã làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.
- Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu.
- Chuyên biến mạnh mẽ hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất và hội nhập nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý Nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.
- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC năm 2022 được gắn kết với các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2022.
- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) gắn liền với quản lý Nhà nước theo TCVN ISO 9001:2015 trong CCHC.
- Chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022

1. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã được ban hành đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục nâng cao chất kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đã ban hành phù hợp với quy định của pháp luật, tránh chồng chéo, trùng lặp.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật trước là quy trình xây dựng các Nghị quyết, Chỉ thị, Quyết định, Chương trình, Kế hoạch do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ban hành nhằm đảm bảo tính hợp pháp, tính đồng bộ, khả thi của văn bản quy phạm pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Chỉ tiêu

- 100% thủ tục hành chính được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại xã.

- Đảm bảo 100% các thủ tục hành chính (TTHC) được quy trình hóa theo tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2015 theo hướng đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

- 100% đảm bảo mức hài lòng của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính xã.

b) Nhiệm vụ

- Kịp thời cập nhật và niêm yết đầy đủ các thủ tục hành chính do Ủy ban nhân dân tỉnh công bố ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế.

- Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và các văn bản hướng dẫn liên quan.

- Thường xuyên tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về kết quả, thái độ, trách nhiệm của công chức trong tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.

- Triển khai thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các thủ tục hành chính.

- Nâng cao chất lượng hoạt động tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã theo phương châm “thân thiện, đúng hẹn, đơn giản”, đảm bảo các quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thường xuyên tổ chức tự kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

a) Chỉ tiêu

Kịp thời Ban hành sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc Ủy ban nhân dân xã theo phương châm “Làm việc theo quy trình, giải quyết công việc theo quy định, điều hành theo quy chế”.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng, tập trung thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tổ chức triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2022-2026 trên địa bàn huyện.

- Trình cơ quan có thẩm quyền phê chuẩn kết quả bầu cử các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND xã, nhiệm kỳ 2022-2026.

- Tiếp tục bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã do sắp xếp đơn vị hành chính và thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của HĐND, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của UBND tỉnh về đẩy mạnh công tác CCHC nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý Nhà nước chính quyền các cấp.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC.

Phấn đấu 100% CBCC lãnh đạo, quản lý còn thiếu các chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý phải được bồi dưỡng theo quy định. Bố trí 100% CBCC theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt.

Nâng cao đạo đức công vụ, văn hóa công sở thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức. Thực hiện đánh giá CBCC trên cơ sở lấy hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ trong thực thi công vụ trên cơ sở cụ thể hóa điểm số các tiêu chí đánh giá gắn với các chỉ số tác động với nhiều thành phần tham gia.

5. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách xã theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

b) Nhiệm vụ

- Thực hiện có hiệu quả cơ chế cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của cơ quan.

- Triển khai và thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan nhà nước.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính.

- Tích cực, chủ động, vận dụng sáng tạo mô hình kết hợp Nhà nước và doanh nghiệp trong đầu tư và quản lý, khai thác một số công trình, dự án trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực dịch vụ y tế, giáo dục, đào tạo, văn hóa, thể thao và các dự án cơ sở hạ tầng.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Chỉ tiêu

- Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền điện tử xã

+ 100% sử dụng hệ thống phần mềm dùng chung tích hợp từ cấp tỉnh đến cấp xã.

+ 100% văn bản (không mật) trong các cơ quan Nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã được liên thông, luân chuyển trên môi trường mạng.

+ 100% áp dụng chữ ký số trong văn bản điện tử đúng quy định.

- Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

+ 100% cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức 3,4 và thực hiện Một cửa liên thông trên môi trường mạng.

+ Trên 60% thủ tục hành chính cấp xã được triển khai ở mức độ 4.

b) Nhiệm vụ

- Thực hiện đẩy mạnh cải cách hành chính gắn liền với ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quản lý của bộ máy Nhà nước trên địa bàn huyện theo Chỉ thị số 26/CT-UBND ngày 17/10/2016 của UBND tỉnh.

- Thực hiện có hiệu quả chương trình cải cách hành chính gắn liền với việc xây dựng chính quyền điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong các lĩnh vực. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trước hết là các lĩnh vực liên quan tới phục vụ Nhân dân.

- Kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng và áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 theo Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 12/3/2015 của UBND tỉnh quy định việc xây dựng, áp dụng, công bố, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng phù hợp TCVN ISO 9001:2015 và hoạt động kiểm tra tại cơ quan hành chính Nhà nước.

- Triển khai tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong xã hội về vai trò và tầm quan trọng của việc ứng dụng

công nghệ thông tin và đảm bảo an toàn thông tin; đẩy mạnh công tác đào tạo, tập huấn phát triển nguồn nhân lực để ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của cơ quan hành chính.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

a) Chỉ tiêu

Tổ chức phổ biến, quán triệt các chủ trương, quy định, văn bản về CCHC của Trung ương, tỉnh, huyện và xã cho đội ngũ cán bộ, công chức xã.

b) Nhiệm vụ

- Tăng cường công tác tuyên truyền và kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện công tác CCHC của đơn vị; chỉ rõ những kết quả đạt được, những mặt còn tồn tại, hạn chế để từ đó có những điều chỉnh, bổ sung kịp thời, giải quyết những khó khăn, vướng mắc đảm bảo công tác CCHC tại địa phương;

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đổi mới về phong cách, lề lối làm việc của cán bộ, công chức, đặc biệt là trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ, nâng cao đạo đức công vụ, đồng thời thường xuyên rà soát, điều chỉnh nội quy, quy chế làm việc của cơ quan.

(Có Phụ lục chi tiết đính kèm)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng cơ quan trực tiếp triển khai và thực hiện các nhiệm vụ sau:

Tiếp tục quán triệt Nghị định số 61/218/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Tổ chức niêm yết công khai, minh bạch các TTHC; kịp thời giải quyết các đơn thư của công dân đúng theo thẩm quyền.

Thực hiện nghiêm túc việc áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước.

2. Công chức Văn phòng – Thống kê

Tham mưu UBND xã:

+ Phân công chức làm việc tại Bộ tiếp nhận và trả kết quả của xã đúng theo quy định.

+ Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu thực hiện cơ chế “một cửa”; niêm yết công khai, minh bạch các TTHC đúng thẩm quyền thuộc UBND xã giải quyết.

3. Văn hóa thông tin

Tham mưu xây dựng kế hoạch tuyên truyền về CCHC, đồng thời phối hợp với đài truyền thanh xã thường xuyên phát tin liên quan đến công tác CCHC.

4. Tài chính ngân sách

Tham mưu lập dự toán cụ thể theo từng nội dung, nhiệm vụ đã được kiến về kinh phí.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Giao công chức Văn phòng – Thống kê và Công chức Tư pháp – Hộ tịch thường xuyên báo lên UBND huyện, Phòng Nội vụ và Phòng tư pháp đúng theo quy định.

Giao công chức Văn phòng – Thống kê theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và thực hiện công tác CCHC.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã báo cáo kịp thời UBND xã để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng Tư pháp;
- CT,PCT UBND xã;
- Mặt trận và các đoàn thể;
- Các thôn.
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Minh Khánh

Phụ lục
KẾ HOẠCH CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND

Ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân xã Thượng Long)

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Bộ phận thực hiện	Bộ phận phối hợp	Kinh phí triển khai (triệu đồng)	Thời gian thực hiện
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1	Kế hoạch rà soát văn bản QPPL năm 2022 của xã	Kế hoạch	Tư pháp – Hộ tịch	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	1.000.000	Quý I/2022
2	Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 của xã	Kế hoạch	Tư pháp – Hộ tịch	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	1.000.000	Quý I/2022
3	Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022	Kế hoạch	Tư pháp – Hộ tịch	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã và các thôn		Quý I/2022
4	Kế hoạch thực hiện công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn xã	Kế hoạch	Tư pháp – Hộ tịch	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã các thôn		Quý I/2022
5	Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL	Đảm bảo 100% văn bản QPPL do HĐND và UBND các cấp ban hành theo đúng thẩm quyền, trình	Các công chức chuyên môn	Công chức Văn phòng thống kê; Tư pháp – Hộ tịch		Năm 2022

		tự				
II	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
1	Kế hoạch rà soát thủ tục hành chính năm 2022	Kế hoạch	Văn phòng – Thông kê	Các ngành có liên quan		Tháng 01/2022
2	Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2022	Kế hoạch	Văn phòng – Thông kê	Các ngành có liên quan		Tháng 01/2022
3	Thực hiện công bố TTHC thuộc phạm vi quản lý của xã	TTHC	Văn phòng – Thông kê	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã		Thường xuyên
4	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính	Công văn	Văn phòng – Thông kê	Các ngành có liên quan		Thường xuyên
5	Triển khai công tác kiểm soát TTHC thuộc các lĩnh vực	Công văn	Văn phòng – Thông kê	Các ngành có liên quan	1.500.000	Thường xuyên
6	Triển khai xây dựng công cụ, phương thức đánh giá sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ công	Công văn	Văn phòng – Thông kê	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		Thường xuyên
III	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY					
1	Thực hiện Đề án xây dựng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại	Kế hoạch	Văn phòng – Thông kê	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã		Thường xuyên
2	Tự đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính	Báo cáo	Văn phòng – Thông kê	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã		Tháng 11/2022
IV	XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC					
1	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2022	Kế hoạch	Văn phòng – Thông kê	Các ngành có liên quan		Quý I/2022
2	Đánh giá và phân loại cán bộ công năm 2022	Báo cáo	Văn phòng – Thông kê	Các ngành có liên quan		Tháng 11/2022
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					

1	Tiếp tục triển khai thực hiện thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định số 117/2010/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP	Hướng dẫn	Tài chính – Kế toán	Các ngành có liên quan		Trong năm 2022
VI	HIỆN ĐẠI HÓA NỀN HÀNH CHÍNH					
1	Triển khai thực hiện áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 năm 2022	Kế hoạch	Văn phòng – Thống kê	Các ngành có liên quan		Quý I /2022
2	Duy trì có hiệu quả việc áp dụng tiêu chuẩn ISO vào hoạt động	Quyết định	Văn phòng – Thống kê	Các ngành có liên quan	1.000.000	Thường xuyên
3	Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin năm 2022	Hướng dẫn	Văn phòng – Thống kê	Các ngành có liên quan	25.000.000	Trong năm 2022
VII	CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH					
1	Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên mục, chuyên trang về CCHC trên Đài truyền thanh xã	Kế hoạch	Văn hóa thông tin	Các ngành có liên quan		Tháng 01/2022
2	Tổ chức tuyên truyền công tác cải cách hành chính	Bản tin, chuyên trang, chuyên	Văn hóa thông tin	Các ngành có liên quan	3.500.000	Tháng 1/2022

		mục, tờ roi khấu				
VIII	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH					
1	Ban hành kế hoạch kiểm tra thực hiện công tác CCHC đối với CBCC năm 2022	Kế hoạch	Văn phòng – Thống kê	Các ngành có liên quan	1.500.000	Tháng 1/2022
2	Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC	Báo cáo	Văn phòng – Thống kê	Các ngành có liên quan		Thường xuyên
3	Báo cáo CCHC năm 2022	Báo cáo	Văn phòng – Thống kê	Các ngành có liên quan		Tháng 11/2022

